

Số: /BC-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác cải cách hành chính**  
**06 tháng đầu năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

Kính gửi: - Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính Phủ;  
- Bộ Nội vụ.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tổng hợp kết quả hoạt động CCHC tại Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) 06 tháng đầu năm 2024 và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Bộ tiếp tục quán triệt, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, sự phối hợp của các tổ chức đảng, đoàn thể trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ CCHC; gắn trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC, coi CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị; đưa nội dung, kết quả thực hiện CCHC vào nội dung giao ban định kỳ của đơn vị; lồng ghép nhiệm vụ CCHC với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

Bộ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024 của Bộ<sup>1</sup>, kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị thuộc Bộ và Sở TN&MT tại một số tỉnh, thành phố<sup>2</sup>; xây dựng Chương trình công tác năm 2024 của Bộ<sup>3</sup>, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ thông qua bộ chỉ số theo dõi, đánh giá<sup>4</sup>; tiếp tục xem xét, kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC của Bộ, kiện toàn Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC.

<sup>1</sup> Quyết định số 4260/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024.

<sup>2</sup> Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT; Công văn số 1329/BTNMT-TCCB về việc kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; cải cách hành chính và thi đua, khen thưởng năm 2024.

<sup>3</sup> Quyết định số 278/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2024 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Bộ TN&MT.

<sup>4</sup> Theo Công văn số 1793/BTNMT-TCCB ngày 12/4/2018 của Bộ TN&MT về việc nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong thực thi công vụ.

## 2. Công tác tuyên truyền CCHC

Bộ đã xây dựng, ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ năm 2024<sup>5</sup>; thiết lập kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC; công khai các thủ tục hành chính (TTHC) mới, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo thẩm quyền của Bộ; tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành và các tổ chức, cá nhân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Cổng thông tin điện tử của Bộ đã tổng hợp, biên tập, đăng tải trên 700 tin/bài về hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ; trong đó có gần 500 tin/bài về hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật của các lĩnh vực quản lý của Bộ; cập nhật, đăng tải khoảng trên 20 văn bản quy phạm pháp luật; 28 văn bản dự thảo và gần 80 văn bản điều hành.

Ngoài ra, Bộ tiếp tục vận hành Hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

## 3. Kiểm tra công tác CCHC

Bộ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024 của Bộ<sup>6</sup>, theo đó, Bộ sẽ tiến hành kiểm tra CCHC một số đơn vị thuộc Bộ và Sở TN&MT tại một số tỉnh, thành phố<sup>7</sup>.

## 4. Xác định chỉ số CCHC của Bộ năm 2023

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 757/QĐ-BNV ngày 25/9/2023 của Bộ Nội vụ về việc xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ đã ban hành Kế hoạch số 3877/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023 về việc xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của Bộ TN&MT, theo đó, chỉ số CCHC năm 2023 của Bộ đạt 87,01 điểm (xếp thứ 5 trên tổng số 17 bộ, cơ quan ngang bộ, tăng 01 bậc so với năm 2022), trong đó điểm tự đánh giá là 61,15 điểm và điểm điều tra xã hội học là 25.85 điểm.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

### 1. Cải cách thể chế

#### 1.1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

##### a) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Quốc hội

<sup>5</sup> Quyết định số 561/QĐ-BTNMT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2024 của Bộ TN&MT.

<sup>6</sup> Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT; Công văn số 1329/BTNMT-TCCB về việc kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; cải cách hành chính và thi đua, khen thưởng năm 2024.

<sup>7</sup> Công văn số 1329/BTNMT-TCCB ngày 02/3/2024 và số 276/TCCB ngày 15/3/2024 gửi các đơn vị thuộc Bộ và một số tỉnh, thành phố về việc kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; cải cách hành chính năm 2024.

Bộ đã trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Đất đai (được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024 tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV). Ngay sau khi Luật được thông qua, Bộ đã tham mưu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai<sup>8</sup>. Đồng thời, Bộ đã hoàn thành việc xây dựng Luật Địa chất và khoáng sản và đã có Tờ trình Chính phủ<sup>9</sup>. Thực hiện kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Địa chất và khoáng sản<sup>10</sup> và kết quả thẩm tra của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội<sup>11</sup> và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà<sup>12</sup>, hiện Bộ đang tổ chức tiếp thu, giải trình kết quả thẩm tra đối với dự án Luật trên.

Ngoài ra, Bộ đã chủ trì xây dựng, trình Chính phủ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 (đợt 2) đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, Luật Đất đai năm 2024 và Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 theo hướng cho phép các Luật nêu trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024. Đối với dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, hiện đã được Chính phủ cho phép tích hợp vào đề án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Quốc hội.

b) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Bộ đã trình Chính phủ ban hành các Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024, số 42/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024, số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 và số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024<sup>13</sup>; tập trung xây dựng và đã trình Chính phủ xem xét đối với 05 dự thảo Nghị định quy định thi hành Luật Đất đai năm 2024<sup>14</sup>; dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cấp nhật).

<sup>8</sup> Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>9</sup> Tờ trình số 05/TTr-BTNMT ngày 06/02/2024 của Bộ TN&MT.

<sup>10</sup> Thông báo số 3592/TB-TTKQH ngày 09/5/2024 của Tổng Thư ký Quốc hội.

<sup>11</sup> Báo cáo số 2432/BC-UBKHCNMT15 ngày 20/4/2024 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

<sup>12</sup> Công văn số 3250/VPCP-PL ngày 13/5/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện kết luận của UBTVQH về dự án Luật Địa chất và khoáng sản.

<sup>13</sup> Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ Nghị định quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 42/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ về hoạt động lấn biển.

<sup>14</sup> (1) Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; (2) Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; (3) Nghị định quy định về giá đất; (4) Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; (5) Nghị định về hoạt động lấn biển.

c) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng

Bộ đã ban hành theo thẩm quyền 12 Thông tư<sup>15</sup> theo thẩm quyền (tính từ tháng 12/2023 đến tháng 6/2024).

*1.2. Công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, cải cách TTHC*

Bộ đã ban hành các Quyết định số: 274/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023, số 275/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT năm 2023.

*1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Ngay sau khi Luật Tài nguyên nước và Luật Đất đai được Quốc hội thông qua, Bộ đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương tuyên truyền, phổ biến những điểm mới, nổi bật của luật để việc triển khai, thực hiện được hiệu quả. Đồng thời, phổ biến, hướng dẫn đối các Nghị định của Chính phủ và Thông tư theo lĩnh vực và thuộc thẩm quyền của Bộ mới được ban hành.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Bộ đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch: rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ 2022 - 2025 của Bộ TN&MT<sup>16</sup>; tiếp tục triển khai hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định TTHC, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công của Bộ TN&MT.

<sup>15</sup> (1) Thông tư số 22/2023/TT-BTNMT ngày 15/12/2023 quy định hệ thống chi tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành TN&MT; (2) Thông tư số 23/2023/TT-BTNMT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ TN&MT quy định về xây dựng, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; (3) Thông tư số 24/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát tổng hợp tài nguyên, môi trường biển độ sâu từ 20m nước trở lên bằng tàu biển; (4) Thông tư số 25/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy trình thiết lập bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính sử dụng dữ liệu viễn thám quang học; (5) Thông tư số 26/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 quy định về kỹ thuật giám sát bằng công nghệ viễn thám đối với một số nội dung, hạng mục trong khai thác mỏ lộ thiên; (6) Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường; (7) Thông tư số 28/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải; (8) Thông tư số 29/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 quy định kỹ thuật đối với hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn tự động; (9) Thông tư số 01/2024/TT-BTNMT ngày 02/02/2024 quy định định mức cho hoạt động thực hiện đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch; (10) Thông tư số 02/2024/TT-BTNMT ngày 22/4/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp; (11) Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; (12) Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước.

<sup>16</sup> Quyết định số 3568 ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ TN&MT.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Bộ đã ban hành 06 Quyết định công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ và đăng tải, công bố, công khai các TTHC tại các Quyết định nêu trên tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC<sup>17</sup>.

Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: trong 06 tháng đầu năm 2024, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 5.145 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ là 3.686 hồ sơ (trực tuyến là 1.408 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 2.278 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua là 1.459 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết là 3.607 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết là 1.538 hồ sơ.

Đối với nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: tính đến ngày 15/06/2024, tổng số nhiệm vụ được giao là 256 nhiệm vụ (trong đó có 92 nhiệm vụ xác định thời hạn), số nhiệm vụ đã hoàn thành là 140 nhiệm vụ (đạt tỷ lệ 54,68%), trong đó có 40 nhiệm vụ xác định thời hạn; số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện là 116 nhiệm vụ.

Về trả lời phản ánh kiến nghị của người dân (PAKN), trong 06 tháng đầu năm 2024, Bộ đã tiếp nhận (i) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: tổng số 512 PAKN, trong đó: đã trả lời 215 PAKN; đang xử lý 39 PAKN; đã từ chối, trả lại 116 PAKN do không thuộc thẩm quyền xử lý của Bộ; đã chuyển các cơ quan có thẩm quyền khác: 142 PAKN; (ii) qua Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ: tổng số 70 PAKN, trong đó đã xử lý 57 PAKN, đang xử lý 13 PAKN; (iii) qua Cổng Thông tin điện tử của Bộ: tổng số 347 PAKN, đã trả lời 286 PAKN, đang xử lý 61 PAKN.

Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư: trong 06 tháng đầu năm 2024, Bộ đã tiếp 123 lượt với 166 người, có 09 lượt đoàn đông người (40 người), trong đó Lãnh đạo Bộ tiếp 08 lượt với 10 người; cán bộ tiếp 115 lượt với 156 người. Nội dung khiếu nại công dân đến trình bày chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và cấp, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đề nghị xử lý sai phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đối với công tác xử lý đơn thư, tổng số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tranh chấp mà Bộ nhận được là 1.659 lượt đơn, tương ứng với 645 vụ việc, trong đó có 1.014 đơn trùng, không đủ điều kiện (chiếm 61,12% trên tổng số đơn nhận được); số đơn thư phải xử lý là 645 vụ việc, có 28 vụ việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của Bộ; 10 vụ việc đã có quyết định giải quyết lần hai của địa phương; 607 vụ việc đang thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương. Đơn thư không thuộc thẩm quyền đã được Bộ hướng dẫn, chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Ngoài ra, số vụ việc Thủ tướng Chính phủ

<sup>17</sup>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực biển và hải đảo Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TN&MT; Quyết định số 4263/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 4273/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 về việc công bố TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực biển đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 1524/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2024 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10/6/2024 về việc công bố TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung; TTHC thay thế và TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT.

giao mà Bộ phải giải quyết là 09 vụ việc (09 vụ việc kỳ trước chuyển sang), đã báo cáo 06 vụ việc, kết quả: 04 vụ việc khiếu nại đúng, 01 vụ việc đề nghị địa phương giải quyết lại và 01 vụ việc công dân rút đơn. Đối với vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ phải giải quyết là 115 vụ việc (trong đó có 87 vụ việc năm 2023 chuyển sang), trong đó có 58 vụ việc cùng 01 nội dung. Đến nay đã có văn bản giải quyết 20 vụ việc, trong đó có 09 vụ việc khiếu nại sai và 01 vụ việc khiếu nại đúng và 10 vụ việc đình chỉ giải quyết do công dân rút đơn.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

Bộ đã hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập ngành tài nguyên và môi trường, theo đó, đã gửi lấy ý kiến các bộ, ngành và đang tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện đề trình Thủ tướng Chính phủ; phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các tổ chức hành chính thuộc Bộ; tổ chức thẩm định đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp các đơn vị sự nghiệp chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Bộ; mô tả vị trí việc làm các Vụ, các Văn phòng, Thanh tra; mô tả vị trí việc làm lãnh đạo các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ; quyết định giao biên chế công chức cho các tổ chức hành chính trực thuộc Bộ; rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Cục Khoáng sản Việt Nam trực thuộc Bộ.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

Bộ tiếp tục rà soát, hoàn thiện đối với dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành TN&MT; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, quy chế trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp; rà soát, phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị theo quy định; thực hiện thi tuyển công chức theo chỉ tiêu biên chế năm 2023 của Bộ; hoàn thiện công tác đánh giá, xếp loại đối với người quản lý doanh nghiệp tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ và Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; rà soát, nâng cấp phần mềm, tổ chức cập nhật, đồng bộ cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức Bộ lên Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức quốc gia theo đúng yêu cầu của Bộ Nội vụ.

### **5. Cải cách tài chính công**

Bộ đã thực hiện giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ<sup>18</sup>; giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ<sup>19</sup>; hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024<sup>20</sup>.

Bộ đã phân bổ vốn đầu tư công chi tiết năm 2024 cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ, tính đến hiện tại, Bộ đã giải ngân được 57.265/1.101.160 triệu đồng, đạt tỉ lệ là 5,2%.

<sup>18</sup> Quyết định số 173/QĐ-BTNMT ngày 18/01/2024.

<sup>19</sup> Quyết định số 4199/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023.

<sup>20</sup> Công văn số 718/BTNMT-KHTC ngày 30/01/2024.

Bộ đã ban hành Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc Bộ TN&MT năm 2024<sup>21</sup>, đến nay, đã hoàn thành công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp và có báo cáo gửi Bộ Tài chính theo quy định<sup>22</sup>. Bộ đã thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị dự toán cấp II, cấp III trực thuộc Bộ qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

Bộ đã có văn bản<sup>23</sup> gửi Bộ Tài chính báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đến hết quý IV năm 2023 theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TN&MT đều tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của nhà nước trong việc quản lý sử dụng tài sản công, từ khâu hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công đảm bảo các quy định của nhà nước nhằm tiết kiệm, tránh lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước.

Bộ thực hiện và quản lý số liệu tài sản trên hệ thống Phần mềm Quản lý tài sản công (link truy cập <https://qltsc.mof.gov.vn>).

Bộ đã thực hiện báo cáo<sup>24</sup> tình hình và kết quả thực hiện cơ chế tự chủ năm 2023 theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Hiện, Bộ đang tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính tình hình và kết quả thực hiện cơ chế tự chủ năm 2023 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2022 của Chính phủ.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Bộ đã kết nối, chia sẻ dữ liệu, thông tin giải quyết TTHC với Cổng Dịch vụ công quốc gia, với các CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, về dân cư và Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông, phục vụ giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

Tiếp tục vận hành, cung cấp 88 Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), trong đó 35 DVCTT mức độ toàn trình trong tổng số 42 DVCTT đủ điều kiện toàn trình (chiếm tỷ lệ 83,3%). Đã tích hợp, cung cấp 86 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 100 %. Trong 06 tháng đầu năm 2024, tổng số hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử của Bộ đã tiếp nhận, xử lý theo hình thức DVCTT là 1.505 hồ sơ.

Về tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo danh mục được phê duyệt tại Đề án 06/CP và Quyết định số 422/QĐ-TTg, Bộ đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT về “đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền ở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” trên Cổng Dịch

<sup>21</sup> Quyết định số 228/QĐ-BTNMT ngày 28/01/2024.

<sup>22</sup> Công văn số 3501/BTNMT-KHTC ngày 31/5/2024.

<sup>23</sup> Công văn số 81/BTNMT-KHTC ngày 08/01/2024.

<sup>24</sup> Các Công văn số 1130/BTNMT-KHTC ngày 23/02/2024, Công văn số 1826/BTNMT-KHTC ngày 25/3/2024.

vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư; đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố triển khai, phát sinh 9.268 hồ sơ nộp qua Cổng Dịch vụ công quốc gia. Bên cạnh đó, đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT đối với 02 thủ tục<sup>25</sup>; triển khai tích hợp, cung cấp DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố triển khai, phát sinh 11.363 hồ sơ nộp qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Bộ đã triển khai, vận hành nền tảng LGSP, bảo đảm ATTT, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân và các hệ thống thông tin của Bộ với 263 dịch vụ; tiếp tục triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản trị, làm việc của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, ngành TN&MT trên môi trường điện tử, trực tuyến; kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, với các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, của các bộ, ngành qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục vận hành Hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp ngành TN&MT (tại địa chỉ: <https://bcth.monre.gov.vn>) đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ báo cáo, các yêu cầu về chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định; cập nhật, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh phục vụ chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ, với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bộ tiếp tục hướng dẫn, phối hợp với các Sở TN&MT triển khai các Dịch vụ công thiết yếu, kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030; thúc đẩy thực hiện thu thập, quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu và khai thác sử dụng thông tin dữ liệu TN&MT; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử trong quản lý văn bản đi đến, hồ sơ công việc, hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử và các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và điều hành công việc; hỗ trợ, theo dõi, đôn đốc công tác an toàn thông tin.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Bộ đã ban hành và hướng dẫn thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác CCHC nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian quy định, từ đó có cơ sở để triển khai thực hiện công tác CCHC chất lượng, hiệu quả.

Ban Cán sự đảng Bộ, Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ TN&MT và các cấp ủy đảng, lãnh đạo đơn vị đã tập trung chỉ đạo các đơn vị triển khai nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch; ưu tiên các nguồn lực phục vụ CCHC; yêu cầu các đơn vị chấn

---

<sup>25</sup> (1) Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; (2) Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính.

chính, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, yếu kém để công tác CCHC ngày càng thực chất và đạt hiệu quả cao.

Công tác CCHC luôn được Ban Cán sự đảng Bộ, Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ TN&MT, các tổ chức đoàn thể và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quan tâm, phối hợp tốt để chỉ đạo triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả; bố trí các nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra.

#### **IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ III NĂM 2024**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024; bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC năm 2024.

Thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm hàng tháng/quý đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

Tiếp tục theo dõi, tổng hợp thông tin các cơ quan thông tấn, báo chí phản ánh về các lĩnh vực liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổng hợp, xử lý các vấn đề được báo chí, dư luận phản ánh về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Tiếp tục vận hành và duy trì thông suốt hoạt động các đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh của người dân, doanh nghiệp về tình trạng vi phạm pháp luật về TN&MT.

##### **2. Về cải cách thể chế**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình xây dựng, ban hành VBQPPL năm 2024 của Bộ theo kế hoạch đề ra, đảm bảo tiến độ, hiệu quả; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng “tham nhũng chính sách”, không được lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật. Ưu tiên nguồn lực cho công tác xây dựng VBQPPL<sup>26</sup>; theo dõi, tự kiểm tra các VBQPPL thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, trong đó, chú trọng bám sát tình hình thực tiễn để sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định của pháp luật còn chưa phù hợp; thực hiện các nhiệm vụ về giám định tư pháp, tiếp nhận, kiến nghị xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp theo thẩm quyền.

<sup>26</sup> Một số nhiệm vụ trọng tâm như: tiếp tục phối hợp với các cơ quan có liên quan để tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự án Luật Địa chất và khoáng sản; hoàn thiện để Quốc hội thông qua các Nghị quyết: (1) Thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở; (2) Sửa đổi, bổ sung Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 cho phép Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/năm 2024.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 của Bộ TN&MT, trong đó, tập trung phổ biến, cập nhật, tập huấn VBQPPL về TN&MT mới được ban hành gắn với đối thoại, tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật. Phổ biến, tham vấn và lấy ý kiến đối với dự thảo các VBQPPL về TN&MT được xây dựng, đồng thời, phổ biến, tham vấn dự thảo VBQPPL hướng đến mục tiêu đề xuất sửa đổi, bổ sung các VBQPPL chuyên ngành.

Chủ động phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

Thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ; tiếp tục thực hiện tốt việc kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, trình ban hành các quy định, TTHC trong dự thảo VBQPPL.

Tiếp tục đôn đốc các đơn vị công bố TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật có thời hạn; đẩy mạnh việc giải quyết TTHC theo hướng liên thông.

Duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ; kiểm tra việc giải quyết TTHC của các đơn vị trực thuộc Bộ.

Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC theo hướng liên thông.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Quy hoạch mạng lưới các đơn vị công lập ngành TN&MT; nghiên cứu, rà soát đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; hoàn thiện cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp các đơn vị sự nghiệp chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Bộ; mô tả vị trí việc làm các Vụ, các Văn phòng, Thanh tra; mô tả vị trí việc làm lãnh đạo các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Hoàn thiện, ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành TN&MT; rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế liên quan tới công tác cán bộ, hoàn thiện, ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ của Bộ TN&MT.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 - 2025, Kế hoạch năm 2024; Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” theo tiến độ. Hoàn thành Kế hoạch thi tuyển công chức theo chỉ tiêu năm 2023; Kế hoạch thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính; chỉ đạo, tổ chức xét thăng hạng viên chức

các chuyên ngành tài nguyên và môi trường theo quy định.

Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, đạt hiệu quả; kiểm tra công tác CCHC đối với các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch; thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm hàng tháng/quý đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

Tổ chức tập huấn công tác quản lý nhà nước về TN&MT đối với lãnh đạo các đơn vị ngành TN&MT; tiếp tục đổi mới phương pháp làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính, thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ.

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ TN&MT phát động. Hoàn thành Kế hoạch tổ chức tập huấn, Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, xét khen thưởng theo quy định.

## **6. Cải cách tài chính công**

Triển khai công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2023 các đơn vị trực thuộc Bộ (chi thường xuyên và chi đầu tư). Phối hợp với Kiểm toán nhà nước thực hiện: (i) kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023; (ii) kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2023 tại Bộ TN&MT; (iii) Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính ngoài ngân sách do Trung ương quản lý giai đoạn 2020-2023 tại Bộ TN&MT.

Đôn đốc và chỉ đạo điều hành công tác lập báo cáo, thẩm định và phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành; giải quyết dứt điểm các dự án đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa lập, trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ; phối hợp với các tỉnh còn lại hoàn thành việc tổng hợp phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất trước khi gửi Bộ Tài chính có ý kiến theo quy định. Phối hợp với Bộ Tài chính triển khai rà soát, kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất tại 05 thành phố trực thuộc trung ương và phê duyệt phương án sắp xếp nhà, đất tại các địa phương khác đã kiểm tra.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tiếp tục rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, điều chỉnh, bổ sung vốn cho các dự án cần thiết, cấp bách mới phát sinh; rà soát, điều chỉnh kế hoạch năm 2024 khi có yêu cầu và nhu cầu cấp bách, khách quan.

Tổ chức tập huấn cho các đơn vị thuộc Bộ về công tác kế hoạch - tài chính; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 của các đơn vị, chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công: sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; tiếp tục giao và quản lý dự toán các đơn vị qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

## **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử**

Hiện đại hóa, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành. Hoàn thiện vận hành Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử theo hướng dựa trên dữ liệu số hành chính, bước đầu ứng dụng, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

Tiếp tục rà soát, xây dựng, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; ban hành và chuẩn hóa 100% quy trình nội bộ TTHC các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; rà soát, hoàn thành việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình để tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc; công bố, công khai TTHC kịp thời, đầy đủ, chính xác; cập nhật, công khai, thống kê đầy đủ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; bảo đảm việc tiếp nhận, trả lời, giải đáp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, quy định, TTHC của địa phương, người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai hiệu quả, thực chất việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; tổ chức vận hành, bảo đảm hoạt động Văn phòng Một cửa thông suốt, kịp thời, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công; định kỳ công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách TTHC để công khai, minh bạch thủ tục, quy trình giải quyết TTHC; nâng cấp, phát triển Cổng Dịch vụ công của Bộ kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hoá hồ sơ TTHC, tái sử dụng thông tin dữ liệu trong thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp; kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công của Bộ với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tập trung triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2024 của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Bộ TN&MT, kính

gửi Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại TP Hồ Chí Minh, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCBCQ Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Phương Hoa**